

Bản án số: 81/2025/HS-PT.
Ngày: 29/7/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu;
Ông Hồ Văn Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ-Cơ sở 1 (trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng cũ; Số A, đường C, phường P, thành phố Cần Thơ), xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2025/TLPT-HS ngày 27/6/2025 đối với bị cáo Ngô Văn T do có kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực x - Cần Thơ).

- Bị cáo có kháng cáo: Ngô Văn T; Sinh ngày: 01/01/1969; Nơi sinh: Xã C, thành phố Cần Thơ (huyện C, tỉnh Sóc Trăng cũ); Nơi cư trú: Ấp A, xã C, thành phố Cần Thơ (ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng cũ); Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Q và bà Nguyễn Thị N; có vợ là bà Trương Thị H (đã ly hôn) và người 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2025 đến nay. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn T: Ông Nguyễn Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S thuộc Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ; Địa chỉ Trung tâm: Số A, đường H, phường S, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bị hại Trần Văn S; Người làm chứng Bùi Văn Đ1, Trần Thị N1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T và Trần Văn S có mối quan hệ bạn bè với nhau, trong cuộc sống không có mâu thuẫn với nhau. Vào lúc khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, S đi đến gây chuyện cãi nhau với T khi T đang ngồi chơi ở phía trước chòi lá thuộc ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp A, xã C, thành phố Cần Thơ). Khi T trả lời lại thì S xông đến dùng tay xô đẩy và dùng chân đạp T té ngã úp mặt xuống đất trước cửa chòi. Lúc này, T thấy cây dao dựng gần chòi nên dùng tay phải cầm cây dao (loại dao làm cỏ, chiều dài tổng cộng 46cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm, mũi dao bằng) chém hai cái trúng vào khu vực gối phải của S gây thương tích. Lúc này, ông Bùi Văn Đ1 đang nằm võng trong chòi đi ra can ngăn, thì T đưa dao cho ông Đ1 rồi đi về nhà mẹ ruột. Đối với S được đưa đến Trung tâm Y tế huyện C điều trị và sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh S điều trị từ ngày 20/8/2024 đến ngày 26/8/2024 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 457/KLTTCT-TTPYST ngày 23/9/2024 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh S đối với ông Trần Văn S như sau: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn S tại thời điểm giám định là 18%; Tổn thương vùng trán phải có đặc điểm do vật tày gây nên; Các tổn thương vùng gối phải có đặc điểm do vật sắc gây nên; Tổn thương vùng trán nằm ở vùng gây nguy hiểm đến tính mạng; Tổn thương vùng gối phải gây hạn chế chức năng vận động khớp gối phải.

Qua quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định được: Vết thương “Sẹo vùng trán phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%” của bị hại Trần Văn S không phải do Ngô Văn T gây ra mà do bị hại S tự té.

Tại Công văn số 20/GĐTH-TTPY ngày 08/01/2025 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh S xác định: Nếu không tính tỷ lệ phần trăm thương tích ở vị trí tổn thương, sẹo vùng trán phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%, thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trần Văn S do Ngô Văn T gây ra là 15%.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực x - Cần Thơ) quyết định:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Văn T.

- Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

* Ngày 03/6/2025, bị cáo Ngô Văn T kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Ngô Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm xác định, trong vụ án này, bị hại là người có lỗi trước, bị hại có đơn đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, từ đó áp dụng đối với bị cáo T các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định pháp luật. Ngoài ra, không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào đáng lẽ bị cáo được hưởng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo nên không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo T. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt và giảm hình phạt cho bị cáo. Xét mặc dù bị cáo T có đủ điều kiện để được xem xét có thể cho hưởng án treo, tuy nhiên tình hình tội phạm xâm phạm sức khỏe của người khác diễn biến phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo. Từ những cơ sở trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo T, sửa án bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn T: Trong vụ án này, bị hại là người có lỗi trước, bị hại đã xô ngã bị cáo trước, bị hại đã có đơn đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, thuộc hộ nghèo, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng đối với bị cáo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), từ đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

- Nói lời sau cùng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Văn T xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T lập và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm cùng ngày 03/6/2025 là đúng quy định của pháp luật về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2025). Căn cứ vào các điều 342 và 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2025), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn T như sau: Vào lúc khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, Trần Văn S đi đến gây chuyện cãi nhau với bị cáo T ở phía trước chòi lá của T ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp A, xã C, thành phố Cần Thơ). Khi T trả lời lại thì S xông đến dùng tay xô đẩy và dùng chân đạp T té ngã úp mặt xuống đất trước cửa chòi. Lúc này, T thấy cây dao dựng gần chòi nên dùng tay phải cầm cây dao chém hai cái trúng vào khu vực gối phải của S gây thương tích. Theo kết luận giám định, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại S do thương tích gây nên là 15%. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo T là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại xong; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có trình độ học vấn thấp, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị hại cũng là người có lỗi và không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và từ đó áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T về áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là cơ sở nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào đáng lẽ bị cáo được hưởng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo. Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo, nhất là việc bị hại là người có lỗi trong vụ án khi đã tấn công bị cáo trước, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án 02 năm tù là quá nghiêm khắc.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt, giảm một phần hình phạt cho bị cáo T.

[4] Xét bị cáo T bị xử phạt tù không quá 03 năm, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và có nơi cư trú rõ ràng là có đủ điều kiện có thể xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, tình hình tội phạm xâm phạm sức khỏe của người khác trên địa bàn diễn biến khá phức tạp, gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã vi phạm nghĩa vụ khi được cấm đi khỏi nơi cư trú. Xét việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận cho bị cáo T hưởng án treo.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2025), chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo T, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, sửa quyết định về hình phạt đối với bị cáo T của bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2025) và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2025).

Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Ngô Văn T. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Ngô Văn T.

Sửa quyết định về hình phạt đối với Ngô Văn T của Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực x - Cần Thơ).

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Văn T.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 24/7/2025.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2025) và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Ngô Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT 1-TANDTC (01);
- VKSND TP. Cần Thơ (01);
- TAND khu vực x-Cần Thơ (02);
- VKSND khu vực x-Cần Thơ (01);
- CQCSĐT-Công an TP. Cần Thơ (01);
- CQTHAHS-Công an TP. Cần Thơ (01);
- THADS TP. Cần Thơ (01);
- UBND, Công an xã C, TP.CT (02);
- Bị cáo (01);
- P.GD, KT, TTr & THA-TAND TP. CT (01);
- CQTHAHS-Công an TP. Cần Thơ (01);
- Phòng HSNV-Công an TP. Cần Thơ (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Vũ